

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN MÔ
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/ HNGĐ - ST
Ngày 04 tháng 6 năm 2021
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ - TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Thao

Ông Phạm Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Xuân Ngọc, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Mô

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô tham gia phiên tòa: Bà Giang Thị Quỳnh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 24/2021/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2021 về vụ án hôn nhân và gia đình “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXX - ST ngày 24 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1997
Địa chỉ: Xóm Thái B, xã Yên Đ, huyện Yên M, tỉnh Ninh B,
Nơi ở hiện nay xóm 7 Đông xã Yên M, huyện Yên M, tỉnh Ninh B.
2. Bị đơn: Anh Phạm Xuân Kh, sinh năm 1997
Địa chỉ: Xóm Thái B, xã Yên Đ, huyện Yên M, tỉnh Ninh B.

Tại phiên tòa: Có mặt chị H, vắng mặt anh Kh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 18/3/2021, bản tự khai và cũng như tại phiên tòa chị H trình bày: Chị kết hôn với anh Phạm Xuân Kh trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Yên Đ, huyện Yên M, tỉnh Ninh B vào ngày 02/12/2014. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng ba năm, đến khoảng đầu năm 2017 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Kh thường xuyên uống rượu, lười lao động, sau mỗi lần đi uống rượu về anh Kh đánh đập chửi bới vợ con và đập phá đồ đạc trong nhà, chị H không chịu đựng được,

nên tháng 9/2017 chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở hai bên không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Kh.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung cháu Phạm Hồng Hà Nh, sinh ngày 29/10/2014, cháu Phạm Xuân D, sinh ngày 22/6/2016. Hiện nay cả hai cháu đang ở với anh Kh, do các cháu ở với anh Kh và ông bà nội từ bé nên ly hôn chị đề nghị để anh Kh nuôi cả hai cháu, chị có nghĩa vụ cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000đồng / 1 cháu cho đến khi các cháu thành niên.

Về tài sản chung và công nợ: Chị và anh Kh không có tài sản chung do đó không đề nghị Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Yên Mô triệu tập nhưng anh Phạm Xuân Kh không đến Tòa án làm việc. Tại bản tự khai ngày 12/4/2021 anh Kh trình bày về quan hệ hôn nhân anh kết hôn với cô H là tự nguyện, đăng ký kết hôn vào năm 2014 tại UBND xã Yên Đ, huyện Yên M, tỉnh Ninh B. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân của mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình không hợp. Tháng 9/2017 cô H bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xã Yên Mỹ để ở, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Nay anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí ly hôn với cô H.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung cháu Phạm Hồng Hà Nh, sinh ngày 29/10/2014, cháu Phạm Xuân D, sinh ngày 22/6/2016. Hiện nay cả hai cháu đang ở với anh. Ly hôn anh đề nghị Tòa án cho anh được nuôi cả hai cháu và yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi các cháu mỗi cháu 1.000.000đồng kể từ khi Tòa án giải quyết cho ly hôn đến khi các cháu thanh niên.

Về tài sản và công nợ: Vợ chồng anh không có tài sản chung và công nợ do đó anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Do bận công việc anh không thể có mặt tại phiên họp kiểm tra chứng cứ và hòa giải cũng như phiên tòa được, anh xin xét xử vắng mặt.

Tại biên bản xác minh ngày 09 tháng 4 năm 2021. Ủy ban nhân dân xã Yên Đồng đã cung cấp như sau: Anh Kh chị H có hộ khẩu thường trú tại xóm Thái Bình, xã Yên Đồng huyện Yên Mô. Vợ chồng anh Kh chị H có đăng ký kết hôn tại UBND xã vào năm 2014. Về hôn nhân vợ chồng anh Kh chị H mâu thuẫn kéo dài từ lâu, đến khoảng cuối năm 2017 chị H bỏ nhà về nhà mẹ đẻ ở, còn anh Kh hiện nay đi làm ăn xa ở Đồng Nai. Quan điểm của chính quyền địa phương đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Về con chung: Vợ chồng có hai con chung cháu Phạm Hồng Hà Nh, sinh ngày 29/10/2014, cháu Phạm Xuân D, sinh ngày 22/6/2016. Hiện nay cả hai cháu đang ở với anh Kh và ông bà nội. Ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật;

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật: Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến trước thời điểm HĐXX nghị án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng

quy định của pháp luật tố tụng dân sự; xác định đúng tư cách người tham gia tố tụng; chuyên hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô nghiên cứu đúng thời gian; trình tự thủ tục tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Phạm Xuân Kh theo đúng quy định, việc xét xử vắng mặt bị đơn đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là anh Phạm Xuân Kh có đơn xin xét xử vắng mặt, không có mặt tại Tòa án. Tòa án nhân dân huyện Yên Mô xét xử vắng mặt anh Kh là phù hợp với Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 357 BLDS; các Điều 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, xử cho chị Phạm Thị H được ly hôn đối với anh Phạm Xuân Kh. Hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao cháu Phạm Hồng Hà Nh, sinh ngày 29/10/2014, cháu Phạm Xuân D, sinh ngày 22/6/2016 cho anh Phạm Xuân Kh trực tiếp, trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng; Chị Phạm Thị H phải cấp dưỡng nuôi cháu Nh và cháu D mỗi cháu hàng tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) kể từ tháng 6/2021 cho đến khi các cháu Nh, cháu D đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chị H, anh Kh không có tài sản chung nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị H phải nộp án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định các vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn giữa nguyên đơn chị Phạm Thị H và bị đơn anh Phạm Xuân Kh đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xóm Thái Bình, xã Yên Đồng, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Do đó căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện Yên Mô đã nhiều lần yêu cầu anh Kh cung cấp chứng cứ, chứng minh tình cảm vợ chồng và có quan điểm đối với yêu cầu của chị H xin ly hôn anh Kh. Tòa án đã triệu tập họp lệ cho anh Phạm Xuân Kh đến Tòa án nhân dân huyện Yên Mô làm việc và tham gia phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Kh chỉ có bản khai và vắng mặt không có lý do. Vì vậy vụ án không tiến hành hòa giải được, anh Kh có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Do vậy Tòa án nhân dân huyện Yên Mô tiến hành xét xử vắng mặt anh Phạm Xuân Kh là phù hợp với Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Phạm Xuân Kh xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 02/12/2014 tại UBND xã Yên Đồng, huyện Yên Mô. Sau ngày cưới vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc được khoảng 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân của mâu thuẫn vợ chồng là do anh Kh hay uống rượu, mỗi lần anh Kh đi uống rượu về anh Kh thường xuyên đánh đập và chửi bới vợ con. Do mâu thuẫn vợ chồng không được giải quyết nên đến tháng 9/2017 chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng chính thức ly thân, hai bên không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau từ đó cho đến nay. Việc chị H làm đơn xin ly hôn là chính đáng. Anh Kh cũng xác nhận tình cảm vợ chồng không còn nên cũng nhất trí ly hôn. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh Kh đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận đơn khởi kiện của chị H, xử cho chị Phạm Thị H được ly hôn đối với anh Phạm Xuân Kh là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Con chung: Trong thời kỳ hôn nhân chị H và anh Kh có hai con chung là cháu Phạm Hồng Hà Nh, sinh ngày 29/10/2014, cháu Phạm Xuân D, sinh ngày 22/6/2016. Hiện nay hai cháu đang ở với anh Kh và ông bà nội của cháu, chị H đề nghị do khi chị bỏ nhà ra đi, chị không có điều kiện để chăm sóc các cháu, các cháu được bố và ông bà nuôi từ nhỏ do đó ly hôn chị đề nghị để anh Kh nuôi cả hai cháu, chị có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đồng/ trên một cháu (hai cháu 2.000.000 đồng) kể từ tháng 6 /2021 cho đến khi cháu Nhi và cháu D đủ 18 tuổi. Vì vậy, việc giao con cho ai nuôi đều phải đảm bảo điều kiện tốt nhất để các cháu được chăm sóc, học tập và phát triển toàn diện cả trí và lực. Hội đồng xét xử xét thấy giao hai cháu Phạm Hồng Hà Nh, sinh ngày 29/10/2014 và cháu Phạm Xuân D, sinh ngày 22/6/2016 cho anh Kh trực tiếp, trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Chị H đề nghị được cấp dưỡng nuôi con chung với mức 1.000.000đồng trên tháng đối với mỗi cháu cho đến khi cháu Nh và cháu D đủ 18 tuổi, thời gian cấp dưỡng kể từ 6/2021. Anh Kh xin được nuôi cả hai con chung và cũng nhất trí việc đề nghị cấp dưỡng nuôi con của chị H. Việc đề nghị của chị H cũng phù hợp với điều kiện cũng như mức thu nhập bình quân của lao động tự do tại địa phương nên chấp nhận đề nghị của chị H.

[4] Tài sản chung và công nợ: Chị H, anh Kh đều xác định không có tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Chị H đề nghị được nộp toàn bộ án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Việc đề nghị của chị H là phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 35, các Điều 147, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị H ly hôn với anh Phạm Xuân Kh. Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Phạm Hồng Hà Nh, sinh ngày 29/10/2014, cháu Phạm Xuân D, sinh ngày 22/6/2016 cho anh Phạm Xuân Kh là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; chị Phạm Thị H phải cấp dưỡng nuôi các cháu Nh và cháu D hàng tháng, mỗi cháu là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) Tổng cộng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) kể từ tháng 06 năm 2021 cho đến khi cháu Nh, cháu D thành niên.

Kể từ ngày anh Phạm Xuân Kh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì chị Phạm Thị H còn phải trả số tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án, theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ và con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định tại điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình.

3. Án phí: Chị Phạm Thị H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng); án phí cấp dưỡng nuôi con số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Tổng hai khoản 600.000đồng (Sáu trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0002415 ngày 22 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình. Chị H còn phải nộp số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng)

Chị H có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Kh vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- UBND xã Yên Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Phan Ngọc Hà